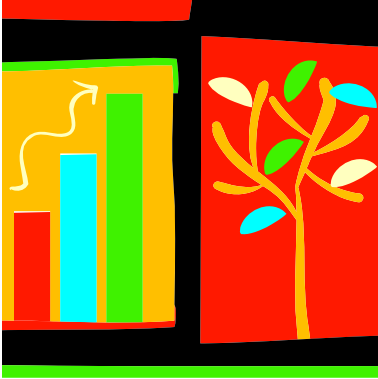


Thú tội



Tôi ngáp ngừng đứng im trước cánh cửa mở, chỉ đến khi bà lão đưa tôi đến nói lần thứ hai: "Chỗ này đây, thưa ông", tôi mới bước vào.

Lúc đầu, tôi ko thể nhìn thấy gì, ngoại trừ ngọn đèn che bởi một cái chao thấp lè tè..., rồi tôi nhận ra trên tường cái bóng bất động của một thân hình đang nằm, dài ngoằng, ốm nhom, và một khuôn mặt gầy guộc. Mùi éther thoang thoảng quanh tôi. Tiếng mưa rơi trên mái nhà lợp đá đen, tiếng gió hú buồn thảm trong cái ống khói rỗng, làm sự tĩnh lặng trong căn phòng nhuốm màu chết chóc.

Bà lão nghiêng mình trên một vật, mà đến lúc này tôi mới nhận ra là một cái giường, nhỏ nhẹ nói: "Thưa ông, quý ông mà ông mời đã tới rồi đây".

Cái bóng trỗi dậy, và một giọng yếu ớt lên tiếng:

"Tốt lắm... bà cứ để mặc chúng tôi".

Khi bà lão ra và đóng cửa lại, giọng nói lại tiếp tục:

- Xin ông lại gần đây. Vì tôi gần như bị mù rồi, lại thêm có tiếng gì nó cứ ù ù trong tai, làm tôi nghe khó khăn quá... Đây, lại sát bên tôi. Chắc có cái ghế đấy. Thưa ông, mong ông tha lỗi, vì đã làm phiền ông tới tận nơi này, nhưng quả tình tôi có điều rất hệ trọng thưa cùng ông.

Đôi mắt trên khuôn mặt hốc hác hướng về tôi, mở lớn, trùng trùng. Rồi ông ta ngáp ngừng, run run hỏi:

"Nhưng trước hết, xin hỏi ông có phải là ngài Gernou, thủ lĩnh luật sư đoàn ko?".

"Vâng, chính tôi".

Ông ta thở một hơi dài thăm nảo.

"VẬY là sau cùng, tôi được nói những lời thú tội. Thừa ông, trong thư mời ông, tôi đã ký tên là Perrier, đó ko phải là tên thật của tôi. Nếu tử thần - mà tử thần đang cận kề tôi đây- ko thay đổi diện mạo tôi, chắc chắn ông cũng ko thể nhận ra tôi... Nhưng điều đó chẳng hề gì... Nhiều, rất nhiều năm trước đây, tôi đã từng là một viên biện lý. Tôi đã là một trong những con người, mà thiên hạ từng cho là có một tương lai xán lạn... Và tôi đã từng quyết định phải tiến tới một tương lai xán lạn. Tôi chỉ cần có dịp để chứng tỏ khả năng của mình. Thế rồi một vụ án đại hình đã cho tôi cơ hội đó. Chuyện xảy ra tại một tỉnh nhỏ, ko gây nhiều chú ý ở Paris, nhưng nơi tỉnh nhỏ này, vụ án đã tạo nên một sự quan tâm cuồng nhiệt. Riêng tôi, khi nghe đọc bản cáo trạng, tôi cảm thấy ngay đây là một cuộc đấu gay go, đầy thú vị. Chứng cứ chống lại tội nhân đầy tính nghiêm trọng, nhưng lại thiếu yếu tố xác thực. Điều đó thường dẫn tới lời tự thú nhằm gây nên những du hoặc. Tội nhân đã bảo vệ mình quyết liệt. Một cảm giác nghi ngờ sự có tội của anh ta, gần như cảm tình, tràn ngập những người có mặt trong phiên toà, mà ông biết sức mạnh của cái cảm giác đó ảnh hưởng ghê gớm như thế nào rồi chứ.

Nhưng cái ảnh hưởng đó ko gây xúc động nổi một vị quan toà, là tôi. Tôi đã trưng ra những sự thật hiển nhiên, tạo thành một chuỗi chứng cứ minh bạch, mạnh mẽ để chống lại những lời chối tội của anh ta. Tôi vạch trần cuộc đời của phạm nhân, những sơ hở, những lỗi lầm trong lời chối tội. Tôi cung cấp cho bồi thẩm đoàn một hình ảnh sống động, rõ ràng của vụ án, và như một

con chó săn làm hướng đạo cho toán thợ săn bắt con mồi, tôi chấm dứt bằng sự khẳng định bị cáo là kẻ có tội. Luật sư biện hộ đáp lại những lập luận của tôi, đã rớt cái rất hùng hồn để chống lại. Nhưng vô ích. Tôi đã đòi được cái đầu của tội nhân, và tôi đã thắng.

Niềm hãnh diện vì tài hùng biện của mình đã đánh tan chút cảm tình của tôi, nếu có, dành cho phạm nhân. Vì bản án ko chỉ là một chiến thắng của luật pháp, mà còn là một thành công lớn của cá nhân tôi.

Tôi gặp lại anh ta, buổi sáng thi hành án. Tôi tới nhìn họ đánh thức anh ta, sửa soạn đưa anh ta ra đoạn đầu đài, và, trong lúc tôi nhìn vào khuôn mặt khó hiểu của anh ta, thỉnh thoảng một nỗi thống khổ tràn ngập tôi. Từng chi tiết của cái giờ khắc khốn nạn đó vẫn còn tươi rói trong trí nhớ tôi. Anh ta ko hề tỏ một chút chống đối khi người ta cột tay, còng chân anh ta lại. Tôi ko dám nhìn anh ta, vì tôi cảm thấy đôi mắt anh ta gắn lấy tôi với một sự trầm tĩnh phi phạm. Khi bước ra cổng nhà tù, đối diện với máy chém, anh ta kêu lên hai lần: "Tôi vô tội". Và cái đám đông chờ đợi, sửa soạn la ó phản đối, thoát âm lặng. Rồi anh ta quay lại tôi mà bảo: "Hãy nhìn tôi chết, điều đó cũng đáng công lao ông lắm đó"...Anh ta ôm hôn vị linh mục và viên luật sư đã biện hộ cho anh ta. Rồi, ko cần ai giúp, anh ta ngã người lên tấm ván, ko hề nao núng suốt khoảnh khắc vô tận chờ đợi lưỡi dao. Tôi đứng đó, đầu ko phủ khăn che mặt, nhưng tôi ko thấy gì, giây phút đó, tôi hoàn toàn mất nhận thức về ngoại cảnh.

Những ngày kế tiếp, tư tưởng tôi mù mờ đến nỗi tôi ko thể hiểu chính xác vì sao trong tôi tràn ngập một nỗi lo âu, nó dường như làm tôi tê dại đi.

Tâm trí tôi luôn luôn bị ám ảnh bởi cái chết của con người ấy.

Các đồng nghiệp của tôi bảo:

"Lần đầu bao giờ cũng vậy thôi."

Tôi tin họ. Nhưng rồi dần dần, tôi nhận ra cái lý do xác thực gây nên tâm

trạng bất an của tôi. Đó là sự hoài nghi ngay kết quả việc tôi làm. Và từ lúc nhận ra điều này, tâm hồn tôi ko còn phút giây yên ổn. Thử nghĩ vị quan toà cảm thấy thế nào, sau khi đã gây cho một kẻ mất đầu, rồi bắt đầu tự vấn: "Nhỡ hắn ta vô tội thì sao?".

Tôi ráng sức đấu tranh chống lại ý tưởng đó, tự thuyết phục mình rằng chuyện đó ko thể xảy ra, là phi lý. Tôi viện những gì thắng bằng nhất, logic nhất của lý trí để biện giải, nhưng tất cả lý luận của tôi luôn bị cắt ngang bởi câu hỏi: "Nhưng chứng cứ thực sự là cái gì?". Rồi tôi lại trông thấy giây phút cuối cùng của phạm nhân, lại thấy đôi mắt trầm tĩnh của anh ta, giọng nói anh ta.

Hình ảnh cái máy chém chập chờn hiển hiện, khi có người bảo:

"Thằng ấy tự chửi tội mới khéo chứ. Nó ko thoát nổi cũng đáng ngạc nhiên chứ nhỉ. Thật tình, nếu ko được nghe ông vạch tội nó trước toà, thì ngay tôi cũng đinh ninh là nó vô tội".

Vậy là vì những lời vàng ngọc của tôi, sức mạnh và tham vọng đạt đến thành công của tôi đã đánh tan cả do dự, hoài nghi của mọi người, đã chiến thắng tất cả các vị bồi thẩm đoàn. Tôi, một mình tôi là nguyên nhân cái chết của con người đó, và nếu anh ta vô tội thì tôi, riêng tôi, có trách nhiệm trong vụ án vô nhân đạo này.

Nhưng, ko một ai tự kết tội mình mà lại ko ráng tìm một hướng để tự biện bạch, hòng kiếm một lối thoát cho lương tâm bớt phần cắn rứt. Tôi cũng vậy, nên hy vọng xua tan những ám ảnh, ray rứt, tôi trở lại vụ án. Và, trong khi đọc lại những ghi chú, nghiên cứu lại dossier hồ sơ thì sự xác tín của tôi là hắn ta có tội vẫn ko thay đổi. Nhưng đây là những ghi chú, hồ sơ do tôi lập, cái công việc của một người đã có sẵn thành kiến, đã có sẵn nỗi khát khao, có sẵn cái nhu cầu là bằng mọi cách chứng minh bằng được con người kia phạm tội.

Tôi lại nghiên cứu những quan điểm khác, lục lại những câu hỏi đã đặt ra cho phạm nhân, những câu trả lời của anh ta, những bằng cơ do nhân chứng đưa ra. để chắc chắn hơn về những điểm chưa thật rõ ràng, tôi thận trọng thẩm tra lại hiện trường gây án, bản đồ những con phố gần căn nhà đó. Tôi cầm trong tay vũ khí mà hung thủ đã dùng, tôi tìm gặp những nhân chứng mà khi xử, toà đã bỏ sót. Và, sau khi trở đi trở lại hàng chục lần tất cả những chi tiết này, tôi đã đi đến kết luận chính xác là người đó vô tội. Vậy mà, dường như để ngời ca niềm ân hận của tôi, tôi được vinh thăng lên một địa vị thật rõ ràng.

Thưa ông, tôi là một kẻ hèn, vì sau đó tôi đã xin từ chức một cách êm thấm, ko nêu một lý do nào. Tôi đi du lịch. Than ôi! Sự quên lãng đâu có nằm trên đường thiên lý. Làm điều gì để chuộc lại cái lỗi lầm ko cách gì sửa được do chính mình gây ra đó, là khát vọng độc nhất của đời tôi. Nhưng anh ta là một gã lang thang, ko gia đình, ko bè bạn. Tôi phải làm sao???

Chỉ có một điều đáng làm nhất, là tôi phải tự thú tội lỗi của mình. Nhưng tôi đã ko có can đảm để làm điều đó. Tôi e sợ sự giận dữ, lòng khinh bỉ của đồng nghiệp.

Sau cùng, tôi đã quyết định dùng tài sản của tôi cứu giúp những người khốn khổ, nhất là giúp đỡ những tội nhân. Thật tình, ko ai có lý do chính đáng hơn tôi, ráng ngăn ngừa cho con người khỏi bị kết tội.

Tôi quay lưng với tất cả mọi lạc thú trên đời, từ bỏ mọi tiện nghi, sự yên ổn, ko biết đến nghỉ ngơi. Trong sự lãng quên của tất cả mọi người, tôi sống hiu quạnh, già trước tuổi. Tôi giảm những nhu cầu xuống mức tối thiểu. Nhiều tháng rồi tôi giam mình trong căn gác xép này, tại đây tôi mắc bệnh làm tôi sắp chết. Tôi sẽ chết tại đây. Tôi cầu được chết tại đây... Và, bây giờ thưa ông, tôi sắp nói điều tôi nhờ ông làm."

Giọng ông ta nhỏ quá, tôi phải nhìn đôi môi run run của ông ta để đoán ra

những điều ông muốn nói.

"Tôi ko muốn câu chuyện này chết cùng tôi. Tôi mong ông làm sao cho nó thành như một bài học, để nó thấu được đến tai những người có bổn phận nhân danh công lý trừng phạt tội ác, để quý vị ấy hiểu rằng bất kỳ một vụ án nào cũng dễ đưa đến nhầm lẫn, nó sẽ giúp vị biện lý phần nào trước khi kết tội".

Tôi trấn an ông: "Tôi sẽ làm theo lời ông".

Mặt ông sống động hẳn lên, ông hỏn hển: " Nhưng ko phải chỉ một việc đó đâu, tôi còn ít tiền chưa kịp trao cho những người nghèo khổ. Nó ở kia, trong ngăn kéo đó, tôi xin ông trao lại họ sau khi tôi qua đời, đừng nêu tên tôi, mà hãy dùng tên con người đã bị kết tội chết, do lầm lẫn của tôi ba mươi năm trước. Trao cho họ dưới cái tên... Ranaille".

Tôi giật bắn người:

"Ranaille ư? Nhưng chính tôi bào chữa cho hắn. Tôi đã...".

"Tôi biết, đó là lý do tại sao tôi mời ông tới đây. Chính ông là người tôi mắc nợ lời thú tội này. Tôi là Deroux. Biện lý Deroux."

Ông ta ráng vươn hai tay lên, thều thào gọi: "Ranaille...Ranaille".

Tôi có phản bội bí mật nghề nghiệp hay ko? Tôi có tội khi phá lệ, tiết lộ những điều cần giữ kín ko? Nhưng cái cảnh đáng thương của người đàn ông hấp hối này làm tôi phải bật nói ra sự thật:

"Ông Deroux, ông Deroux! Ranaille là kẻ có tội. Hắn đã thú nhận khi ra pháp trường. Hắn nói điều đó khi chào vĩnh biệt tôi".

Nhưng đầu ông ta đã rơi xuống gối.

Mãi mãi tôi vẫn tin rằng ông đã kịp nghe những lời tôi nói.

(Phương Lan lược dịch)

Nguồn: Mít
Được bạn: Thành Viên VNthuquan đưa lên
vào ngày: 27 tháng 12 năm 2003